



BUILDING YOUR DREAMS

比亚迪电动平衡重式叉车介绍

GIỚI THIỆU VỀ XE NÂNG ĐIỆN ĐỐI TRỌNG BYD



全球首款铁电池电动叉车

XE NÂNG ĐIỆN BÌNH ĐỐI SẮT KIỂU MỚI NHẤT TOÀN CẦU

环保

Bảo vệ môi trường

省钱

Tiết kiệm chi phí

省心

Tiết kiệm công sức

比亞迪叉車越南總代理

Bộ phận kinh doanh xe nâng BYD

全球第一大电池研发与生产商

Nghiên cứu sản xuất bình điện lớn nhất thế giới

比亞迪创立于 1995 年，拥有世界领先的电池研发实力，全球首创铁电池技术，镍镉电池、手机锂电池出货量全球第一，是业界领先的 ODM 供应商。

BYD được thành lập năm 1995, đứng đầu thế giới về năng lực nghiên cứu các loại pin, về kỹ thuật sáng chế pin sắt (iron cell), về lượng xuất xưởng pin Ni-Cd và pin điện thoại Lithium, là nhà cung cấp ODM đầu ngành.

电动汽车领域的领导者，新锐民族汽车品牌

Nhà lãnh đạo trong lĩnh vực xe hơi điện, Thương hiệu xe hơi Xirui

比亞迪以独特技术领先全球电动车市场，是全球唯一掌握动力电池、电源管理、电控、电机等电动车核心技术的企业。

BYD dựa vào kỹ thuật đặc biệt để dẫn đầu thị trường xe điện toàn cầu, là doanh nghiệp sản xuất xe nguyên chiếc duy nhất nắm giữ các kỹ thuật hạt nhân của xe điện như pin động lực, quản lý nguồn điện, kiểm soát điện, motor...

引领新能源技术，“三大绿色梦想”荣耀世界

Dẫn đầu về kỹ thuật năng lượng mới, nổi danh Thế giới với “Ba giấc mơ xanh lớn”

在新能源方面，比亞迪成功进军太阳能电站、储能电站、电动汽车、电动叉车等行业领域，立志于引领全球新能源变革，用科技创新造福人类。

Ở phương diện năng lượng mới, BYD gia nhập thành công lĩnh vực trạm năng lượng mặt trời, trạm trữ điện, xe hơi điện, xe nâng điện... Đi đầu trong cải cách năng lượng mới, dùng khoa học kỹ thuật sáng tạo ra lợi ích cho nhân loại

PART
02

比亞迪叉車介紹

Giới thiệu xe nâng BYD



- ◆ 比亞迪新能源叉車搭載高品質核心部件及先進的智能系統，以其良好的操作性、卓越的穩定性以及人性化設計而備受青睞；

Xe nâng năng lượng mới BYD nhận được sự ưu ái vì nó được lắp linh kiện chất lượng cao, hệ thống thông minh, tính năng thao tác tốt, tính ổn định vượt trội và thiết kế thân thiện với người dùng;

比亞迪叉車 XE NÂNG BYD

融合比亞迪三大產業技術優勢

Hội tụ thế mạnh kỹ thuật ba ngành của BYD

比亞迪新能源叉車是比亞迪集團新能源產業重要組成部分，依托比亞迪集團創新能源的研發優勢，比亞迪叉車致力於全球搬運設備的技術升級與服務標準的規範完善。

Xe nâng năng lượng mới BYD là bộ phận quan trọng của mảng năng lượng mới của tập đoàn BYD, dựa vào thế mạnh nghiên cứu năng lượng mới của tập đoàn BYD, xe nâng BYD đã trở thành sản phẩm hoàn thiện về đẳng cấp kỹ thuật và tiêu chuẩn dịch vụ trong lĩnh vực thiết bị bốc dỡ vận tải trên toàn cầu

- ◆ 產品高效環保、作業能力強、綜合使用成本低；
Sản phẩm bảo vệ môi trường tốt, tính năng thao tác cao, giá thành sử dụng tổng hợp thấp
- ◆ 可广泛应用于食品、冷链、医药、仓库、机场等不同行业领域的室内外作业环境。
Có thể sử dụng trong nhiều môi trường như trong phòng hoặc ngoài trời, các lĩnh vực khác nhau như: thực phẩm, đồ lạnh, thuốc, kho bãi, sân bay...



引领创新

Dẫn đầu sáng tạo

新能源叉车领导品牌

Thương hiệu dẫn đầu trong lĩnh vực xe nâng năng lượng mới

- ◆ 比亚迪新能源叉车技术研发人员超过 200 人，其中本科以上学历人员超过 70%；
Đội ngũ nghiên cứu kỹ thuật xe nâng năng lượng mới vượt trên 200 người, trong đó trình độ trên đại học chiếm trên 70%
- ◆ 截止 2015 年 6 月，比亚迪在电动叉车项目上累计资金投入 5 亿元；
Tính đến 06/2015, BYD đã đầu tư tổng cộng 500 triệu NDT cho hạng mục xe nâng điện
- ◆ 新建的韶关叉车生产基地厂房面积达 13 万平米，可满足年产 20000 台的叉车需求。
Xưởng sản xuất xe nâng mới xây dựng ở Shaoguan diện tích đạt đến 130.000m², đáp ứng đủ nhu cầu 20000 chiếc mỗi năm



全球首创 - 国际领先铁电池技术

Đi đầu thế giới về nghiên cứu và sản xuất kỹ thuật bình điện sắt

配備批量化的鐵電池是我們區別于任何一個競爭對手的優勢，也是實施差异化戰略的根本之所在，同時也是創造和維持競爭優勢的核心能力。

Được trang bị bình điện sắt là ưu thế khác biệt của chúng tôi so với bất kỳ đối thủ cạnh tranh nào, cũng là nền tảng thực hiện chiến lược hóa khác biệt của chúng tôi, đồng thời cũng là sự sáng tạo và duy trì năng lực con người, trở thành thế cạnh tranh





零污染 Không ô nhiễm

铁电池在生产过程无重金属污染，使用过程无酸雾排放，是真正的绿色环保型叉车。

Trong quá trình sản xuất bình điện sắt không gây ô nhiễm kim loại nặng, trong quá trình sử dụng không xả khói, đây chính là loại xe nâng bảo vệ môi trường xanh



免维护 Miễn bảo trì

鐵電池采用全封閉設計，無需進行任何的維護，無需擔心因維護不當而對電池的損害。

Bình điện sắt áp dụng thiết kế kín, không cần tiến hành bất kỳ bảo dưỡng, không cần lo lắng vấn đề nếu bảo dưỡng không đúng cách dẫn đến hao mòn



高安全 An toàn cao

鐵電池經碰撞、擠壓、針刺、火燒、高低温衝擊均不會起火、爆炸，徹底解決叉車電池的安全隱患問題。

Nếu bị va đập, chèn ép, kim đâm, lửa đốt, nhiệt độ cao thấp thì bình điện không bị phát cháy, bốc nổ, chúng tôi đã giải quyết triệt để những vấn đề không an toàn tiềm ẩn của bình điện xe nâng



长寿命 Tuổi thọ dài

比亞迪叉車鐵電池正常充放電 4000 次後，容量保持率仍超 75%，電池壽命長達十年。遠超行業鉛酸電池 800~1200 次循環壽命。

Bình điện xe nâng BYD sau khi sạc điện 4000 lần thì vẫn duy trì được dung lượng trên 75%, tuổi thọ bình điện đạt đến 10 năm, vượt xa các bình điện axit chì tuổi thọ chỉ khoảng 800-1200 lần.



高效率 Hiệu suất cao

鐵電池充電效率高達 98%，遠超鉛酸電池 60% 的充放電效率，低的使用成本是比亞迪叉車區別於傳統電池的優勢所在。

Hiệu suất nạp điện của bình điện sắt cao đạt đến 98%, vượt xa hiệu suất nạp của bình điện axit chì, chi phí sử dụng thấp đã làm nên ưu thế cho xe nâng BYD so với xe nâng dùng bình điện truyền thống.



可大功率 充放电 Sạc điện công suất lớn

鐵電池可進行 2C 充電和 5C 放電，可最快進行 1 小時快速充電。并可隨充隨用，無需配備備用電池，為客戶節省開支是比亞迪的職責所在。

Bình điện sắt dùng 2C nạp điện và 5C xả điện, nạp điện nhanh chóng trong 1 giờ đồng hồ. Đồng thời có thể sạc và dùng bất cứ lúc nào, không cần phải chuẩn bị bình điện dự phòng, giúp khách hàng tiết kiệm chi phí chính là trách nhiệm của BYD chúng tôi.

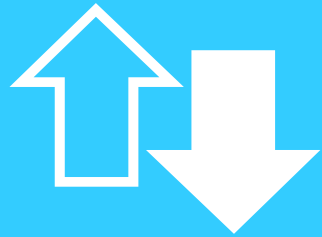


适用高低 温工作环境 Thích hợp làm việc trong môi trường nhiệt độ cao thấp

比亞迪叉車在 -40 °C ~60 °C 均可正常工作，寬的高低溫性能是比亞迪鐵電池叉車在冷庫運用的制勝保障。

Xe nâng BYD có thể sử dụng bình thường trong nhiệt độ từ âm 40 ° C cho đến 60 ° C, tính năng thích hợp nhiệt độ cao thấp cao này chính là sự đảm bảo của xe nâng bình điện sắt BYD vận hành trong môi trường kho đông lạnh

省錢才是硬道理 Tiết kiệm là đạo lý cứng



高效节能低成本
Tiết kiệm năng lượng
cao Chi phí thấp

相比內燃叉車，可節省約 **80%**

So với xe nâng đốt trong, có thể tiết kiệm khoảng **80%**

相比普通電動叉車的，可節省約 **50%**

So với các loại xe nâng điện bình thường, có thể tiết kiệm khoảng **50%**

比亞迪 2.5T 電動叉車與國產 2.5T 內燃叉車 1—10 年運營支出對比圖

Bảng so sánh chi phí sử dụng từ 1 đến 10 năm giữa xe nâng điện 2,5T của BYD và xe nâng đốt trong 2,5T nội địa

序號 STT	項目名稱 Hàng mục	單位 DVT	BYD 2.5T 電動叉車 Xe nâng điện BYD 2.5T	國產 2.5T 內燃叉車 Xe nâng đốt trong nội địa 2.5T
1	每小時耗電 / 耗油量 Lượng tiêu hao điện /dầu D/O mỗi giờ	度、升 kWh/lít	3.50	2.8
2	油價 / 電價 Giá điện/ dầu	元 摺	0.8	6.0
3	每小時費用 Chi phí mỗi giờ	元 摺	2.8	16.8
4	日工作時間 Số giờ làm việc 1 ngày	小時 giờ	12	12
5	年工作數 Số ngày làm việc trong năm	天 ngày	300	300

單位：元 DVT: 摺

年份 Năm	1 年 1 năm	3 年 3 năm	5 年 5 năm	7 年 7 năm	10 年 10 năm
比亞迪電動叉車 Xe nâng điện BYD	10080	30240	50400	70560	100800
國產內燃叉車 Xe nâng đốt trong nội địa	60480	181440	302400	423360	604800
比亞迪節省 BYD tiết kiệm chi phí	50400	151200	252000	352800	504000

比亞迪 2.5T 電動叉車與普通 2.5T 鉛酸電池叉車 1—10 年運營支出對比圖

Bảng so sánh chi phí sử dụng từ 1 đến 10 năm giữa xe nâng điện 2,5T của BYD và xe nâng bình điện axit chì 2,5T phổ thông

序號	項目名稱	單位	BYD 2.5T 電動叉車 Xe nâng điện BYD 2,5T	國產鉛酸電池叉車 Xe nâng bình điện axit chì nội địa	進口鉛酸電池叉車 Xe nâng bình điện axit chì nhập khẩu
1	每小时耗电 / 耗油量 Lượng tiêu hao điện /dầu D/O mỗi giờ	度、升 kWh/lít	3.50	6.2	4.97
2	油价 / 电价 Giá điện/ dầu	元 吨	0.8	0.8	0.8
3	每小时费用 Chi phí mỗi giờ	元 吨	2.8	4.96	3.98
4	日工作时间 Số giờ làm việc 1 ngày	小时 giờ	12	12	12
5	年工作天数	天 ngày	300	300	300

單位：元 ĐVT: 吨

年份 Năm	1 年 1 năm	3 年 3 năm	5 年 5 năm	10 年 10 năm
比亞迪電動叉車 Xe nâng điện BYD	10080	30240	50400	100800
國產鉛酸電池叉車 Xe nâng bình điện axit chì nội địa	17856	71568	125280	250560
進口鉛酸電池叉車 Xe nâng bình điện axit chì nhập khẩu	14314	64941	104568	209136
BYD 節省 (國產) BYD tiết kiệm chi phí (nội địa)	7776	41328	74880	149760
BYD 節省 (進口) BYD tiết kiệm chi phí (nhập khẩu)	4237	34701	54168	108336

備注：國產電池壽命為 2 年左右，進口叉車電池壽命約 2.5 年左右。比亞迪叉車電池壽命 10 年以上。

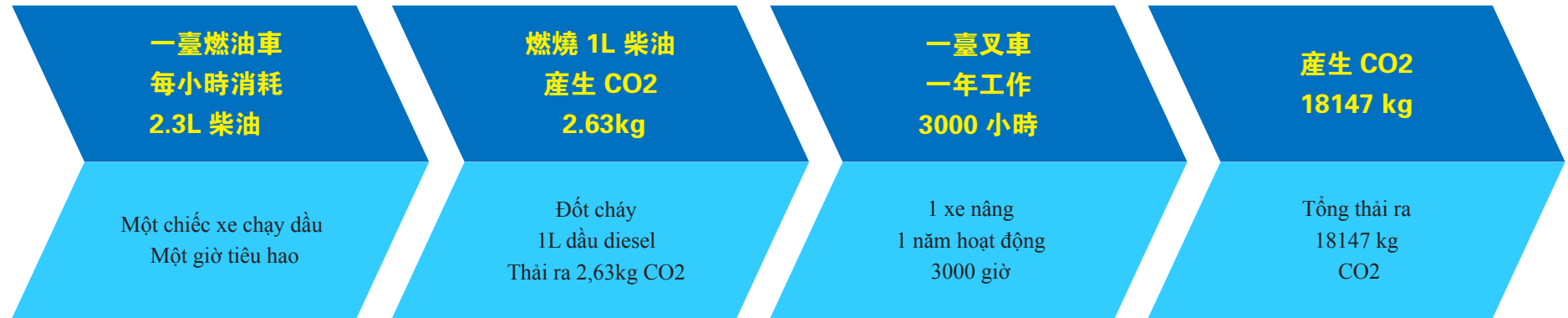
Ghi chú: tuổi thọ của bình điện nội địa là khoảng 2 năm, tuổi thọ của bình điện nhập khẩu là khoảng 2,5 năm.

環保是我們的責任

Bảo Vệ Môi Trường Là Trách Nhiệm Của Chúng Tôi

比亞迪叉車生產過程中沒有重金屬污染，使用過程中沒有任何的排放，不會像內燃叉車一樣排放尾氣污染大氣，也不會像鉛酸電池生產過程中造成重金屬污染，使用過程匯總有酸霧和氫氣的排放；是真正的綠色環保型叉車。

Quá trình sản xuất xe nâng BYD không thải kim loại nặng gây ô nhiễm, và trong quá trình sử dụng xe cũng không thải bất kỳ chất nào, không giống như xe nâng đốt trong thải ra một lượng khí thừa, cũng không giống quá trình sản xuất bình điện axit chỉ thải ra kim loại nặng và quá trình sử dụng thải khói và khí hydro gây ô nhiễm, xe nâng BYD chính là loại xe nâng bảo vệ môi trường chính hiệu.



一輛比亞迪新能源叉車可減少二氧化碳排放 **18147KG**，相當于種植 985 顆樹

Một chiếc xe nâng năng lượng mới BYD mỗi năm giảm thải 18147KG carbon dioxide, tương đương trồng 985 cây xanh

省事操作者最大的福音

Tiết kiệm công sức nhân viên thao tác là tin đáng mừng nhất



1 比亞迪叉車無需因為環評而建立專門的充電房；

1: Xe nâng BYD không cần xây dựng phòng sạc điện chuyên dùng theo quy định bảo vệ môi trường;

2 方便快捷的側充設計，免却更換電池的繁瑣；

2: Thiết kế sạc nhanh chóng tiện lợi, hạn chế phiền phức khi thay bình điện;

3 快速充電、隨充隨用的鐵電池特性，司機利用休息間隙補點，即可滿足多班作業需求。

3: Tính năng sạc điện nhanh chóng, sạc dùng bất cứ lúc nào, tài xế có thể tranh thủ lúc nghỉ ngơi để sạc, như vậy có thể đáp ứng được yêu cầu làm việc nhiều ca.

五年超长质保

Bảo hành chất lượng 5 năm

源于品质的信心保障，比亚迪为客户提供5年行业超长质量保证。远超叉车行业铅酸电池的1年质保标准。

Thời gian bảo hành của BYD là 5 năm, vượt xa thời gian bảo hành 1 năm tiêu chuẩn của các xe nâng bình axit chì thông thường

5 年
5 năm

比亞迪電池承諾 **5** 年超長質保

Chúng tôi cam kết bảo hành chất lượng bình điện xe nâng điện 5 năm

VS

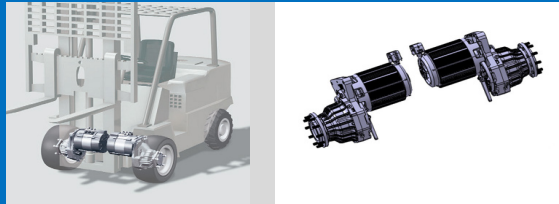
1 年
1 năm

一般叉車電池僅有 1 年或半年的質保

Bình điện xe nâng thông thường chỉ bảo hành chất lượng 1 hoặc nửa năm

比亞迪叉車先進技術

Xe nâng BYD sử dụng kỹ thuật tiên tiến



雙前驅技術

Kỹ thuật dẫn động đôi cầu trước

前置双前驱系统，动力强劲，爬坡能力强，加速性能好，更好的动力性能表现和更好的平衡性，同时制动性能也更好

Phía trước lắp đặt hệ thống dẫn động đôi, tạo lực mạnh mẽ, khả năng nhấc mạnh, tính năng tăng tốc tốt, thể hiện tính năng động lực và tính cân bằng tốt hơn, đồng thời tính năng phanh chế động lực cũng tốt hơn.



指尖操控系統 (選配)

Hệ thống điều khiển chạm tay (tùy chọn)

德国原装进口带电比例阀高端座椅，人性化设计，作业效率更高

Ghế cao cấp với van tỷ lệ mang điện nhập nguyên đai nguyên kiện từ Đức, thiết kế tiện lợi, hiệu suất làm việc càng cao.



BMS 國內領先的電源管理系統

搭载比亚迪全球领先的电源管理系统，实时对电池温度、电压及充放电电流进行监控、计算，确保电池始终工作在安全状态，有效延长电池寿命，其静态功耗低、抗干扰性强

Được lắp đặt hệ thống quản lý nguồn điện hàng đầu thế giới của BYD, tiến hành đo lường kiểm soát nhiệt độ bình điện, điện áp và dòng điện nạp vào sử dụng ra trong thời gian thực tế, đảm bảo bình điện hoạt động ở trạng thái an toàn từ đầu đến kết thúc, hiệu quả trong việc kéo dài tuổi thọ bình điện, tiêu thụ điện năng thấp ở trạng thái tĩnh, tính năng chống nhiễu mạnh.



全中文顯示儀表

国内首家采用 4.3 寸 FTF 彩屏的叉车企业，仪表实时显示车辆运行状况，如车速、电量、时钟、工作时间、行驶里程等信息；设置车辆运行参数。智能化的为操作及维护人员提供最准确实时的信息，实现人性化操作功能

Là doanh nghiệp xe nâng trong nước đầu tiên sử dụng màn hình màu FTF 4,3 inch, đồng hồ đo thể hiện trạng thái vận hành của xe trong thời gian thực, các thông tin như: tốc độ, lượng điện, báo giờ, thời gian hoạt động, lịch trình chạy; cài đặt tham số vận hành của xe. Thông minh hóa nhằm đảm bảo cung cấp thông tin chính xác tại mọi thời điểm cho nhân viên thao tác và nhân viên bảo trì, thực hiện chức năng thao tác mang tính nhân hóa.



貨叉自動找平功能(選配)

Chức năng tự động thăng bằng cần hàng (Tùy chọn)

按住自动找平按钮，推动操作杆，这时采用传感器实时监测前倾角度，当角度为 90 度时锁止门架，会在货叉水平位置停止前倾

Nhấn giữ nút tự động cân bằng, đẩy cần thao tác, tại thời điểm này sử dụng bộ cảm biến giám sát góc độ nghiêng phía trước, khi góc độ là 90 độ thì khóa khung nâng, vị trí cần hàng sẽ ngừng nghiêng về phía trước.



座椅 OPS 功能

Chức năng ghế ngồi OPS

配备座椅 OPS 系统功能，通过安装在驾驶座椅上的感应器，感应操作人员是否以正确的姿势进行驾驶操作。只要操作人员稍稍离开座椅，OPS 系统会在 2 秒后立刻启动，防止事故发生

Lắp đặt chức năng hệ thống OPS ghế ngồi, thông qua việc lắp đặt thiết bị cảm ứng trên ghế lái, có thể cảm ứng được nhân viên thao tác có đúng tư thế chính xác khi tiến hành lái không. Chỉ cần nhân viên thao tác hơi rời khỏi ghế ngồi, thì hệ thống OPS sẽ lập tức khởi động sau 2 giây, nhằm ngăn chặn sự cố phát sinh

<p>駐坡功能 Chức năng chống trượt</p>	<p>叉車停在坡上，鬆開刹車的情況下短時間內不會溜 Khi xe đậu ở nơi dốc, trong trường hợp nhà thắng xe thì trong khoảng thời gian ngắn xe sẽ không bị trượt.</p>
<p>濕式制動 Cơ cấu phanh ướt</p>	<p>安全性及可靠性更高，制動壽命長 Tính an toàn và tin cậy cao, tuổi thọ phanh dài</p>
<p>低噪音 Giảm tiếng ồn</p>	<p>採用德國艾可勒油泵，低噪音內啮合齒輪，在低轉速下容積效率仍然很高，減少能量消耗，噪音小 Sử dụng bơm dầu Eckerle Đức, tiếng ồn trong hộp số nhỏ, khi tốc độ thấp hiệu suất dung tích vẫn cao, giảm thiểu tiêu hao năng lượng, tiếng ồn nhỏ</p>
<p>整車斷電保護 Bảo hộ ngắt điện toàn xe</p>	<p>整車斷電後，電磁閥關閉，回路被阻斷，門架不能起升和下降，不能前後傾斜 Sau khi ngắt điện toàn bộ xe, van điện từ đóng lại, dòng điện trở về bị ngắt, khung nâng không thể nâng lên hạ xuống, không thể nghiêng về trước sau</p>
<p>能量再生功能 Chức năng tái tạo năng lượng</p>	<p>鬆油門踏板時，自動帶電制動，將原來的動能轉化為電能，電池回收能量，延長實際工作時間，同時降低對刹車片的磨損 Khi nhả bàn đạp gia tốc, tự động ngắt điện, chuyển hóa động năng ban này thành điện năng, bình điện thu hồi năng lượng, như thế có thể kéo dài thời gian làm việc thực tế, đồng thời giảm hao mòn miếng đệm phanh xe</p>
<p>油缸低位緩衝 Xi lanh đệm thấp</p>	<p>在油缸底部設置有緩衝裝置，通過局部壓力損失、銳緣節流、縫隙節流三階段來實現速度的遞減，直至為零。當貨叉快速降到底部時，貨叉迅速平穩降低速度至靜止，防止機械碰撞產生衝擊和噪音 Khi bên dưới xi lanh có lắp bộ đệm, thông qua áp lực cục bộ biến mất, điều chỉnh lưu lượng dòng nhiên liệu RY, ba giai đoạn điều chỉnh lưu lượng dòng nhiên liệu hồ để thực hiện giảm tốc độ, cho đến khi bằng không. Khi cần hàng hạ nhanh chóng về vị trí thấp, cần hàng sẽ nhanh chóng cân bằng giảm tốc độ về trạng thái tĩnh, nhằm ngăn chặn thiết bị va chạm gây tiếng ồn và hư hỏng.</p>
<p>低電量保護 Cảnh báo lượng điện thấp</p>	<p>電源管理器實時監控每節電池的電壓、溫度和電量，在電量低於 20% 時報警，低於 5% 時鎖定起升，強制要求駕駛員去充電 Thiết bị quản lý nguồn điện giám sát điện áp, nhiệt độ và lượng điện của bình điện trong thời gian thực, sẽ cảnh báo khi lượng điện dưới 20%, và sẽ khóa nâng hạ khi lượng điện 5%, lúc này yêu cầu bắt buộc nhân viên lái sạc điện</p>

**PART
07**

电动平衡重叉车参数表

Bảng tham số xe nâng điện đối trọng



電動平衡式叉車

Electric counterbalanced forklift

ECB



電動托盤車

Pallet truck

CBD



電動前移式叉車

Reach truck

CQD



電動堆垛車

Stacker

CDD



牽引力叉車

Tractor

QD

电动叉车型号		ECB16			
特性	1.1	制造商 Manufacturer	BYD		
	1.2	驱动 Drive	电动		
	1.3	操纵形式 Operator Type	座驾式		
	1.4	负载能力 Load Capacity/Rated Load	kg	1600	
	1.5	载荷中心 Load Center	mm	500	
	1.6	门架前移距离		—	
	1.7	悬距 (前悬 / 后悬) Overhand	mm	365/210	
	1.8	轴距 Wheelbase	mm	1360	
重量	2.1	总重 (含电池) Service Weight including Battery	kg	3100	
	2.2	前 / 后轴负载, 负载 Axle Load, with load (front/rear)	kg	4700	
	2.3	前 / 后轴负载, 无载 Axle Load, without load (front/rear)	kg	3100	
车轮	3.1	车轮类别 Wheel Type		实心胎	
	3.2	前轮尺寸 Wheel size, front		18 x 7-8	
	3.3	后轮尺寸 Wheel size, rear		15 x 4.5-8	
	3.4	前 / 后轮数量, x= 驱动轮 Wheels, number front/rear (x=driven wheels)		2x/2	
	3.5	前轮距 Track width, front	mm	890	
	3.6	后轮距 Track width, rear	mm	190	
尺寸	4.1	前倾角度 / 后倾角度 Tilt range before/after	deg	5/7	
	4.2	自由起升高度 Free lift height	mm	150	
	4.3	起升高度 Lift height	mm	3000	
	4.4	门架高度: 回缩 / 最大 (离地面)	mm	2020/4035	
	4.5	护顶架高度 Overhead guard height	mm	2020	
	4.6	座椅高度 (离地) Ground clearance of the seat	mm	985	
	4.7	牵引销高度 Coupler height	mm	480	
	4.8	尺寸 长 x 宽 x 高 (含货叉)	mm	2935x1050x2050	
	4.9	尺寸 长 x 宽 x 高 (不计货叉)	mm	1935x1050x2050	
	4.10	货叉尺寸 (长 x 宽 x 厚)	mm	1000x100x35	
	4.12	门架最小离地间隙	mm	95	
	4.15	车架最小离地间隙	mm	95	
性能	4.16	直角堆垛通道宽度, 托盘 1000X1200 (1200 沿货叉放置)	mm	3460	
	4.17	直角堆垛通道宽度, 托盘 800X1200 (1200 沿货叉放置)	mm	3580	
	4.18	最小转弯半径 Minimum turning radius	mm	1570	
	5.1	行驶速度 (满载 / 空载)	Km/h	16/16	
	5.2	起升速度 (满载 / 空载)	mm/s	500/550	
	5.3	下降速度 (满载 / 空载)	mm/s	530/500	
	5.4	挂钩牵引力 (满载 / 空载)	KN	9/7.9	
	5.5	爬坡能力 (满载 / 空载)	%	20/20	
驱动	5.6	加速时间 (满载 / 空载) 0-10M	s	4.5/4	
	5.7	制动形式		机械 / 液压	
	6.1	行走电机	额定 / 最大功率 (120sec 工作制)	kW	5/10
	6.2	油泵电机	额定 / 最大功率 (120sec 工作制)	kw	16/19
	6.3	电池型式			铁锂电池
其他	6.4	电池容量 Battery Capacity	V/Ah	270	
	6.5	电压平台	V	80	
	7.1	电控类型 Battery Type		低压 AC 控制	
	7.2	液压系统工作压力 Pressure of the Hydraulic System	Mpa	16	
7.3	驾驶员处噪音 Noise level of the drivers' area	dB(A)	65		
7.4	牵引连接方式 Traction mode of connection			PIN	

ECB20	ECB25	ECB30	ECB35	CBD20	CQD16	CDD14	QD50
BYD	BYD	BYD	BYD	BYD	BYD	BYD	BYD
电动	电动	电动	电动	电动	电动	电动	电动
座驾式	座驾式	座驾式	座驾式	站驾式	座驾式	步行式	座驾式
2000	2500	3000	3500	2000	1600	1400	5000
500	500	500	500	600	600	600	—
—	—	—	—	—	588	—	—
425/375	425/375	500/335	500/335	—	188 (门架伸出) / 400 (门架收回)	665 (前悬距)	402/385
1505	1505	1725	1725	1365	1470	1245	1013
3620	4220	5000	5600	550	4270	1200	1000
4920/700	5830/890	7072/928	8113/987	890/1660 (驱动侧 / 承重侧)	门架伸出: 900/4970 (驱动侧 / 承重侧) 门架收回: 2335/3535 (驱动侧 / 承重侧)	880/1525 (驱动侧 / 承重侧)	—
1690/1930	1793/2427	2333/2667	2584/3016	450/100 (驱动侧 / 承重侧)	门架伸出: 1875/2395 (驱动侧 / 承重侧) 门架收回: 2620/1650 (驱动侧 / 承重侧)	700/320 (驱动侧 / 承重侧)	410/590
实心胎	实心胎	实心胎	实心胎	聚氨酯	聚氨酯	聚氨酯	充气胎
21 x 8-9	21 x 8-9	28x9-10	28x9-10	230x75	343X145	230x75	4.00-8
18 x 7-8	18 x 7-8	200/50-10	200/50-10	85x70	330X100	85x75	5.00-8
2x/2	2x/2	2x/2	2x/2	1x+2/4	1x/2	1x+2/4	2/2x
970	970	1120	1120	426	—	518	229
955	955	955	955	510	1170	380	835
5/8	5/8	5/8	5/8	—	2/4	—	—
150	150	150	150	110	2900 (无挡货架)	150	—
3000	3000	3000	3000	195	8500	3200	—
2035/4040	2035/4040	2115/4120	2115/4120	85/195 (货叉)	3496/9743 (有挡货架) 3496/9138 (无挡货架)	85/3649	—
2195	2195	2215	2215	—	2345	—	—
1100	1100	1140	1140	—	1133	—	980
333	333	333	333	—	—	—	332 ± 80 (标配)
3375 x 1195 x 2195	3375 x 1195 x 2195	3630x1360x2215	3630x1360x2215	1730 x 726 x 1290	3143x1270x3496 (门架伸出)	1918x800x1255	1800x980x1544
2305 x 1195 x 2195	2305 x 1195 x 2195	2560x1360x2215	2560x1360x2215	670 x 726 x 1290	1925x1270x3496 (门架伸出)	758x800x1255	1746x980x1544 (不计牵引销)
1070 x 100 x 40	1070 x 120 x 40	1070x125x45	1070x125x50	1125*180*50	1200x100x35	1150x190x60	—
95	95	110	110	21	67	25	—
105	105	130	130	40	76	30	110
4250	4250	4410	4410	2065	2901	1564	—
4300	4300	4620	4620	2330	2852	2432	—
2020	2020	2270	2270	1650	1758	1564	1550
15/15	15/15	20/20	20/20	6/6	13/13	6/6	11/14
450/500	450/500	380/450	380/450	50/60	380/680	170/280	—
550/480	550/480	550/450	550/450	70/65	550/550	260/320	—
12.7/9	12.5/9.5	17.4/12.2	17.2/13.6	—	—	—	7.6
15/20	15/20	20/20	20/20	8/15	12/12	5/10	10/20
4.9/4.3	4.9/4.3	4.9/4.3	4.9/4.3	3.5/3	5.6/5.0	2.5/2	6.2/5.2
机械 / 液压	机械 / 液压	机械 / 液压	机械 / 液压	电磁制动	机械 / 液压	电磁制动	机械 / 液压
8.5/18.8	8.5/18.8	21.5/27	21.5/27	1.3/2.6	6.8/13.2	1.5/3.6	5.5/9.8
20.7/28	20.7/28	24/28	24/28	2.2/2.7	12/19	3/3.7	—
铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池	铁锂电池
270/540	270/540	540	540	110	270	270	110
80	80	80	80	24	80	24	48
低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制	低压 AC 控制
14.2	16.8	17.9	19.6	10	22	22	—
75	75	75	75	75	65	75	80
PIN	PIN	PIN	PIN	—	—	—	PIN



以上合作伙伴都是世界知名企业，是各个行业的代表，有电子行业代表三星、LG；有饲料行业的新希望、东方希望、海大、特驱、双胞胎等，有家俱行业的富鼎集团，有造纸行业的太阳纸业，有快递行业的顺丰速运，有空调行业的格力、美的，有饮料行业的娃哈哈、汇源果汁。他们采购严格，注重能效、环保，用比亚迪电叉车代替传统的柴油叉车，亲爱的顾客，您还在犹豫什么呢？

在 2015 年 8 月份，德国最大的玻璃制造商购买了 20 台比亚迪电动叉车，2016 年再次订购 40 台。这些叉车将用于替换该公司原有的 40 台铅酸电池叉车。目前准备用比亚迪 5 吨铁电池平衡重叉车替换他们在德国、荷兰和比利时工厂的 200 多台林德柴油叉车。

在 2016 年 5 月德国汉诺威展会上，比亚迪电动叉车首次参与 IFOY(International Forklift Truck of the Year) 国际年度叉车大奖评选，就在与有着半个世纪历史的对手的较量中胜出，斩获素有叉车行业领域“奥斯卡”之称的 IFOY 国际叉车年度大奖。

在 2016 年第一届中国工业车辆技术创新奖评选中，比亚迪新能源叉车凭借领先的技术及优秀的性能，从 25 个竞争项目中脱颖而出，荣获首届中国工业车辆技术创新奖。

在 2017 年 3 月 28 日 -29 日，在“2017 第二届全球物流技术大会”上，比亚迪凭借纯电动物流车和电动叉车领先的新能源科技、优异的产品性能和推广成效，比亚迪荣获“2017 年度物流技术匠心奖”、“物流技术装备推荐品牌奖”、“年度物流技术创新奖”三项大奖。





联系我们

越南总公司

CONG TY TNHH CONG NGHIEP DAIBANG

Sales Hotline: 0916532302 / 0981680818

Hotline Service: 0981676618

Address: 36/4D,HD31 TỔ 7,KP1,P.HIỆP THÀNH,Q.12 ,HO CHI MINH

Skype: dhp3000 **QQ:** 8213 63891 **Wechat:** DHP30000

E-mail: dhp1976@126.COM

柬埔寨分公司

DAPENG MECHANICAL & ELECTRICAL EQUIPMENT CO.,LTD

Sales Hotline: 017562380 / 016495306, **Tel:** 023-6661234

Address: Soun Ouk Sahakom Vattanac, Sangkat Stung Mcan Chey, Phnom Penh,Cambodia

Wechat: 13435726518 **QQ:**1986039780

E-mail: dhqqhd@126.com

香港分公司

DAPENG INTERNATIONAL HOLDING CO., LIMITED

Tel: 00852-27935511 **Fax:** 00852-35902333

Facebook: 017562380

Address: Unit 04.7/F Bright Way Tower ,No 33 Mong Kok Road,Kowloon.